

Số: 532/TB-TUETECH-HĐTS

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 08 năm 2026

THÔNG BÁO

**Điểm trúng tuyển đại học chính quy năm 2026
vào Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên**

Căn cứ Quyết định số 1341/QĐ-TTg ngày 05/8/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Việt Bắc và Quyết định số 145/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Việt Bắc thành Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư 06/2026/TT-BGDĐT ngày 15/02/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Quyết định số 370/2026/QĐ-TUETECH ngày 15/05/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên về việc ban hành Thông tin tuyển sinh các ngành đào tạo trình độ đại học của Trường;

Căn cứ biên bản họp ngày 10/8/2026 của Hội đồng tuyển sinh đại học chính quy của Trường Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên;

Hội đồng tuyển sinh Trường Đại học Đại học Kinh tế - Công nghệ Thái Nguyên thông báo điểm trúng tuyển đại học chính quy các ngành năm 2026 của Trường như sau:

TT	Chuyên ngành	Mã xét tuyển	Mã ngành	Tên ngành	Chỉ tiêu dự kiến	Mức điểm trúng tuyển
1	- Quản trị kinh doanh tổng hợp	A1QH	7340101	Quản trị kinh doanh	40	15.0
2	- Quản trị doanh nghiệp công nghiệp	A1QD				
3	- Quản lý kinh tế	A1QK				
4	- Kế toán tổng hợp	A1KH	7340301	Kế toán	40	15.0
5	- Kế toán doanh nghiệp công nghiệp	A1KD				
6	- Marketing	A1EM	7340115	Marketing	70	15.0
7	- Marketing thương mại	A1ET				
8	- Luật	A1LU	7380101	Luật	40	20.0
9	- Luật Dân sự	A1LD				
10	- Luật hình sự	A1LH				
11	- Công nghệ thông tin	A1TC	7480201	Công nghệ thông tin	40	15.0

12	- Cơ khí chế tạo máy	A1CK	7520103	Kỹ thuật cơ khí	40	15.0
13	- Cơ khí động lực – ô tô	A1CO				
14	- Công nghệ kỹ thuật cơ khí	A1CN				
15	- Điện tự động hóa	A1DT	7520201	Kỹ thuật điện	40	15.0
16	- Hệ thống điện	A1DH				
17	- Công nghệ kỹ thuật điện	A1DC				
18	- Kỹ thuật Cơ điện tử	A1IC	7520114	Kỹ thuật Cơ điện tử	100	15.0
19	- Công nghệ kỹ thuật điều khiển;	A1GK	7510303	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	65	15.0
20	- Công nghệ tự động hóa	A1GT				
21	- Ngôn ngữ Hàn Quốc	A1HH	7220210	Ngôn ngữ Hàn Quốc	50	15.0
22	- Ngôn ngữ Anh	A1AA	7220201	Ngôn ngữ Anh	40	15.0

Điểm trúng tuyển của các ngành là điểm đã được quy đổi sang thang điểm 30 bao gồm điểm cộng, điểm ưu tiên (nếu có).

Trân trọng!

Nơi nhận: 

- Bộ GD & ĐT (để b/c);
- HĐ Trường (để b/c);
- BGH (chỉ đạo);
- HĐTS (thực hiện);
- Website trường;
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



GS. TS Nguyễn Đăng Bình